| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2026/QĐST-DS | *Điện Biên, ngày 21 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 01/2026/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Lò Thị Kiều D** - Chấp hành viên, Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, đường Hoàng Công Chất, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nghiêm Thị T.** Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (nay là Tổ dân phố X, phường Đ, tỉnh Điện Biên).

2. Ông **Phạm Văn T**. Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (nay là Tổ dân phố X, phường Đ, tỉnh Điện Biên).

3. **Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Điện Biên**. Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố X, phường Đ, tỉnh Điện Biên. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Thanh T - Chủ tịch.

Xét thấy Người yêu cầu rút đơn yêu cầu,

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2026/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ:

- Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trả lại đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu.

- Về lệ phí: Căn cứ khoản 4 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bà Lò Thị Kiều D - Chấp hành viên, Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên không phải chịu lệ phí Tòa án.

**Điều 3.** Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Minh Huệ**